

ĐÁNH GIÁ KHẢ NĂNG SINH TRƯỞNG, PHÁT TRIỂN CỦA MỘT SỐ DÒNG, GIỐNG ĐẬU TƯƠNG TẠI HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Nguyễn Thị Lân, Lê Anh Tuấn, Lê Sỹ Lợi

TÓM TẮT:

Nghiên cứu thực hiện tại xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Thí nghiệm tiến hành so sánh 5 giống đậu tương của Viện Nghiên cứu Ngô Trung ương, 2 dòng đậu tương nhập nội từ Úc và giống DT84 được sử dụng làm đối chứng ở vụ Đông năm 2010 và vụ Xuân 2011. Kết quả thí nghiệm cho thấy: Thời gian sinh trưởng của 2 dòng E089-8 và E089-10 thuộc nhóm chín muộn, các giống còn lại đều thuộc nhóm chín trung bình. Ở cả 2 vụ, các giống đậu tương đều bị sâu cuốn lá và sâu đục quả, trong đó giống ĐVN6, ĐVN9, ĐVN10 bị hại nhẹ nhất; dòng E089-8, E089-10 bị hại nặng nhất. Khả năng chống đổ của các giống đều tốt. Các giống đậu tương thí nghiệm đều có hàm lượng protein tổng số cao hơn giống đối chứng (trừ dòng E089-10), giống ĐVN6 có hàm lượng protein cao nhất là 41,69%. Hàm lượng lipit thô của các giống trong thí nghiệm đều cao hơn giống đối chứng (trừ giống ĐVN6), giống ĐVN5 có hàm lượng lipit cao nhất là 20,76%. Năng suất thực thu của các dòng, giống đậu tương thí nghiệm ở vụ Đông biến động từ 15,04 - 21,70 tạ /ha và vụ Xuân biến động từ 17,27 - 27,73 tạ/ha. Ở cả 2 vụ giống ĐVN6, ĐVN11 có năng suất thực thu cao và ổn định nhất. Kết quả sản xuất thử 2 giống đậu tương có triển vọng trên đồng ruộng nông dân cho thấy cả 2 giống đều có năng suất cao hơn đối chứng, giống ĐVN6 đạt 21,99 tạ/ha, giống ĐVN11 đạt 23,04 tạ/ha. Trong đó giống ĐVN11 được người dân đánh giá cao hơn giống ĐVN6